

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/DS-ST

Ngày: 22 – 7 – 2020

V/v “tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mỹ Hương;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 235/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 530/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2020, về việc tranh chấp “hợp đồng vay tài sản”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn An Q, sinh năm 1992

Địa chỉ cư trú: Số 140/9, ấp 3, đường T, xã K, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Bùi Minh H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 562/15/31, đường T, phường 11, quận V, thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy ủy quyền ngày 28/5/2020) (có mặt).

- Bị đơn: Chị Châu Thị Diễm T, sinh năm 1993

Địa chỉ cư trú: Số 192, đường L, phường 1, thành phố M, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn anh Bùi Minh H trình bày:

Từ năm 2018 đến năm 2019 do quen biết nên anh Nguyễn An Q có cho chị Châu Thị Diễm T vay tiền nhiều lần tổng số tiền là 285.000.000 đồng với cam kết đến ngày 31/12/2019 sẽ thanh toán. Khi vay đến ngày 29/02/2020 chị T có viết biên nhận. Tuy nhiên, trong quá trình vay chị T chỉ có trả được 24.000.000 đồng, còn nợ lại 261.000.000 đồng chưa thanh toán. Mặc dù anh Q đã nhiều lần gửi thông báo nhắc nhở nhưng chị T không trả nợ theo thỏa thuận. Nay anh Q yêu cầu chị T thanh toán toàn bộ số nợ là 261.000.000 đồng vốn, không yêu cầu tính lãi, ngoài ra anh Q yêu cầu phải thanh toán số tiền trên trong một lần.

Chị Châu Thị Diễm T trình bày:

Chị thừa nhận do chỗ quen biết nên từ năm 2018 đến năm 2019 chị có vay của anh Q nhiều lần với tổng số tiền 285.000.000 đồng, vay thỏa thuận lãi suất 6%/tháng, chỉ có trả lãi hàng tháng cho anh Q nhưng không nhớ đã trả được bao

nhiều tháng và số tiền bao nhiêu. Khi vay chị có cam kết đến ngày 31/12/2019 sẽ hoàn trả. Đến ngày 29/02/2020 chị có viết biên nhận cho anh Q. Trong quá trình vay chị có trả được 24.000.000 đồng tiền vốn, còn lại 261.000.000 đồng tiền vốn đến nay chưa thanh toán, đúng như đại diện nguyên đơn trình bày. Nay chị đồng ý trả cho anh Nguyễn An Q tổng số tiền 261.000.000 đồng vốn theo yêu cầu khởi kiện của anh Q. Nhưng do hiện nay chị làm ăn khó khăn điều kiện kinh tế không đủ khả năng thanh toán số tiền trên trong một lần cho anh Q mà xin trả dần hàng tháng mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thẩm quyền và loại việc các bên tranh chấp: Căn cứ theo yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán nợ vay nên quan hệ tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn có nơi cư trú tại số 192, đường L, phường 1, thành phố M nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà các đương sự thống nhất về khoản tiền vay phải thanh toán. Nguyên đơn xác định bị đơn vay của nguyên đơn 285.000.000 đồng khi vay tiền giữa nguyên, bị đơn có làm giấy mượn tiền vào ngày 29/02/2020, trong quá trình vay bị đơn đã thanh toán được 24.000.000 đồng, còn nợ lại 261.000.000 đồng. Bị đơn thừa nhận có vay và hiện còn nợ nguyên đơn 261.000.000 đồng của nguyên đơn đúng như nguyên đơn trình bày.

Hội đồng xét thấy, việc vay tiền và nợ tiền giữa nguyên, bị đơn là thực tế có xảy ra. Yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền nợ là 261.000.000 đồng là phù hợp với lời thừa nhận của bị đơn phù hợp với chứng cứ là giấy cho mượn tiền xác lập ngày 29/02/2020 có chữ viết và chữ ký của bị đơn. Trong quá trình vay đến nay bị đơn còn nợ và đồng ý thanh toán nguyên đơn 261.000.000 đồng tiền vốn theo yêu cầu của nguyên đơn. Cho nên, yêu cầu nguyên đơn buộc bị đơn trả nợ vay số tiền 261.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Nguyên đơn không đặt ra yêu cầu buộc bị đơn trả lãi, bị đơn cũng không đặt ra yêu cầu đối trừ số tiền lãi đã trả nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] Về thời gian thanh toán: Nguyên đơn đặt ra yêu cầu buộc bị đơn thanh toán trong một lần sau khi có bản án, bị đơn xin trả dần hàng tháng. Hội đồng xét xử xét thấy, về thời gian thanh toán thuộc thẩm quyền của cơ quan thi hành án dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết là phù hợp.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho anh Q nên chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Anh Q được chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên không phải chịu án phí, anh Q đã nộp tạm ứng án phí nên được hoàn lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều: 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; các Điều 26, 35, 39, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc chị Châu Thị Diễm T có nghĩa vụ thanh toán cho anh Nguyễn An Q tổng số tiền 261.000.000đ (*hai trăm sáu mươi một triệu đồng*).

Kể từ ngày anh Nguyễn An Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Châu Thị Diễm T không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Châu Thị Diễm T phải chịu số tiền 13.050.000 đồng (chưa nộp). Anh Nguyễn An Q không phải chịu án phí, vào ngày 08/6/2020 anh Q đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 6.525.000 đồng (theo lai thu số 0001945) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Phạm Kim Cương

